

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2025/HS-ST.

Ngày: 29 - 9 - 2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Thủy và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 64/2025/TLST- ST ngày 18 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2025/QĐXXST- HS ngày 18 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Xuân C; tên gọi khác: không; sinh năm 1972; tại Phường Th, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Tổ dân phố 40, Phường Th, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân B, sinh năm: 1932 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1937; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị V sinh năm: 1980 và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân:

+ Bản án số 90/2003/HSST ngày 19/8/2003 của TAND huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt Nguyễn Xuân C 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo phải bồi thường cho anh Đào Việt H 80.000đ và Vũ Văn Ph 450.000đ, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 50.000đ và án phí dân sự sơ thẩm là 50.000đ. Bị cáo đã bồi thường cho anh Đào Việt H 80.000đ và Vũ Văn Ph 450.000đ, đã chấp hành xong án phí ngày 18/9/2007, chấp hành xong hình phạt ngày 29/02/2004.

+ Bản án số 114/2017/HSST ngày 320/6/2017 của TAND huyện M, tỉnh Sơn La, áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Nguyễn Xuân C 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, Nguyễn Xuân C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Nguyễn Xuân C chấp hành xong án phí HSST ngày 03/8/2017; chấp hành xong án phạt tù ngày 03/5/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực M - Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La kể từ ngày 02/7/2025 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Tổ dân phố 40, Phường Th, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ, ngày 02/7/2025 tổ công tác Công an Phường Th, tỉnh Sơn La làm nhiệm vụ tại tổ dân phố 40, Phường Th, tỉnh Sơn La tiến hành kiểm tra đối với Nguyễn Xuân C đang ngồi trên ô tô BKS: 26H-020.83. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của C đang mặc có 01 gói nilon màu hồng, bên trong đựng 01 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là ma túy tổng hợp và chất bột màu trắng. Nguyễn Xuân C khai nhận đó là gói ma túy tổng hợp (Hồng phiến) của C cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Nguyễn Xuân C tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Công an Phường Th, tỉnh Sơn La, tiến hành test thử ma túy đối với bị cáo. Kết quả bị cáo âm tính với chất ma túy. Tiến hành khám xét trong phương tiện xe ô tô BKS: 26H-020.83 không phát hiện, thu giữ tài liệu, đồ vật gì liên quan đến hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo.

Ngày 02/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Nguyễn Xuân C, kết quả: 01 viên nén màu hồng cân tịnh được là 0,1gam. Lấy toàn bộ 0,1gam làm mẫu giám định ký hiệu C1, chất bột màu trắng có khối lượng 0,2 gam, lấy 0,2 gam chất bột màu trắng làm mẫu giám định ký hiệu C2. Mẫu C1 và C2 được gửi trung cầu giám định chất ma túy, loại ma túy.

Mẫu giám định ký hiệu C1 và C2 được bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy.

Tại kết luận giám định số 737 ngày 04/7/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,1 gam. Mẫu ký hiệu C2 gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,1 gam loại Methamphetamine và 0,2 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine.*

Quá trình điều tra Nguyễn Xuân C khai nhận: Do bản thân là người nghiện chất ma túy và đang hành nghề lái xe Taxi. Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 01/7/2025 Nguyễn Xuân C thuê xe ôm của một người không quen biết đến tổ dân phố Pu C, phường M mục đích để tìm ma túy để sử dụng. Khi đến nơi C xuống xe, rồi một mình đi bộ tìm mua ma túy. Trên đường dân sinh tổ dân phố Pu C, phường M, C gặp và hỏi mua được ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông được 01 viên hồng phiến và một ít bột màu trắng, gói trong mảnh nilon màu hồng với giá 200.000đ. Sau khi mua được ma túy, C cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi thuê xe ôm về nhà lấy xe ô tô BKS: 26H-020.83 để đi trở khách. Đến khoảng 11 giờ ngày 02/7/2025, khi C dừng đỗ xe bên lề đường thuộc Tổ dân phố 40, Phường Th thì bị tổ công tác Công an Phường Th phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số: 64/CT-VKS ngày 17/9/2025 của Viện kiểm sát nhân huyện khu vực 6 - Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C về tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới ảnh hưởng đến nội dung vụ án, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Luật Hình sự số: 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C từ 03 năm 6 tháng tù đến 04 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 chiếc bật lửa màu đỏ.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị V quản lý, sử dụng 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5, màu xanh, BKS: 26H-020.83, số khung RLLV5JSE7SH708382, số máy VTCAFB251180160 (kèm theo 01 chìa khóa xe);

- Trả lại cho Nguyễn Xuân C 01 đăng ký xe ô tô số:00001782 mang tên chủ xe Nguyễn Xuân C, cấp ngày 01/04/2025 do trưởng Công an Phường Th cấp, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân C 01 giấy phép lái xe số 140190007774 mang tên Nguyễn Xuân C cấp ngày 07/01/2025 do Sở giao thông vận tải cấp, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân C 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0058452 cấp ngày 01/04/2025 do CTCP kiểm định phương tiện Vận tải Sơn La chi nhánh đăng kiểm XCG 2603D cấp, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân C 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 0067953 của xe BSK: 26H-02083 đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

- Ý kiến của bị cáo: Nhất trí với luận tội của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận gì.

- Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị V: Nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Xin Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe bị thu giữ, đây là tài sản duy nhất của gia đình dùng làm phương tiện đi lại. Tài sản là do bản thân chị V vay Ngân hàng để mua xe.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được HĐXX giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình. Xin trả lại cho gia đình chiếc xe và toàn bộ giấy tờ liên quan đến chiếc xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Ngày 12/7/2025, Nguyễn Xuân C có hành vi Tàng trữ trái phép 0,1 gam Methamphetamine và 0,2 gam Heroine, tổng khối lượng ma túy tàng trữ là 0,3 gam (dưới 05 gam) mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang. Nguyễn Xuân C thực hiện hành vi phạm tội sau 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 7 năm 2025, do đó áp dụng Bộ luật Hình sự sửa đổi số: 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội để truy tố đối với bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với Kết luận giám định chất ma túy, loại ma túy. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Tính chất hành vi của bị cáo: Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo cố tình phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ 02 loại ma túy với tổng khối lượng là 0,3 gam, đã xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần áp dụng mức án phù hợp đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ, mẹ đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã rất nhiều lần bị kết án về nhiều tội phạm khác nhau. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân vẫn cố tình phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức án nghiêm khắc đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, là người sử dụng ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo đang bị tạm giam, thời hạn tạm giam còn lại không quá 45 ngày. Nên HĐXX tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Vật chứng của vụ án:

- Đối với: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 chiếc bật lửa màu đỏ là những vật không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5, màu xanh, BKS: 26H-020.83, số khung RLLV5JSE7SH708382, số máy VTCAFB251180160 (kèm theo 01 chìa khóa xe) là tài sản chung của gia đình do chị V là vợ bị cáo vay ngân hàng để mua,

bị cáo đứng tên chủ xe. Chiếc xe là tài sản duy nhất để gia đình làm phương tiện đi lại. Bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy chị V không biết và không liên quan. Do đó, Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị V chiếc xe máy trên;

- Đối với 01 đăng ký xe ô tô số: 00001782 mang tên chủ xe Nguyễn Xuân C, cấp ngày 01/04/2025 do trưởng Công an Phường Th cấp, đã qua sử dụng; 01 giấy phép lái xe số 140190007774 mang tên Nguyễn Xuân C cấp ngày 07/01/2025 do Sở giao thông vận tải cấp, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0058452 cấp ngày 01/04/2025 do CTCP kiểm định phương tiện Vận tải Sơn La chi nhánh đăng kiểm XCG 2603D cấp, đã qua sử dụng; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 0067953 của xe BSK: 26H-02083 đã qua sử dụng là những tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội, tuyên trả lại cho bị cáo. Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về nguồn gốc chất ma túy: Nguyễn Xuân C khai nhận do mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xác minh. Buộc Nguyễn Xuân C phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về số ma túy đã bị thu giữ là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của Pháp luật. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Luật số: 86/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân C 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2025

- Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh nilon màu hồng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng, 01 chiếc bật lửa màu đỏ.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị V quản lý, sử dụng 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vinfast VF5, màu xanh, BKS: 26H-020.83, số khung RLLV5JSE7SH708382, số máy VTCAFB251180160 (kèm theo 01 chìa khóa xe);

- Trả lại cho Nguyễn Xuân C 01 đăng ký xe ô tô số:00001782 mang tên chủ xe Nguyễn Xuân C, cấp ngày 01/04/2025 do trưởng Công an Phường Th cấp, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân C 01 giấy phép lái xe số 140190007774 mang tên Nguyễn Xuân C cấp ngày 07/01/2025 do Sở giao thông vận tải cấp, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân C 01 giấy chứng nhận kiểm định số 0058452 cấp ngày 01/04/2025 do CTCP kiểm định phương tiện Vận tải Sơn La chi nhánh đăng kiểm XCG 2603D cấp, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho Nguyễn Xuân C 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 0067953 của xe BSK: 26H-02083 đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 66/BBVC-THA ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề có liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- VKSND Khu vực 6 - Sơn La;
- THA dân sự;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu